

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa

Kính gửi: UBND tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện theo Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò đối với mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi của Công ty Cổ phần Đầu tư và Khai thác Khoáng sản HDC và Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát tại mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi”; sau khi xem xét, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

I. Căn cứ pháp lý:

Căn cứ Luật khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 22/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò đối với mỏ cát thôn Nam Phước, xã Nghĩa Thuận; mỏ cát Thôn 1, xã Nghĩa Lâm và mỏ cát thôn An Tráng, xã Nghĩa Thắng thuộc địa bàn huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản cát làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản cát tại mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi”;

Căn cứ Quyết định số 18/2022/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

II. Thông tin tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư và Khai thác Khoáng sản HDC.
- Địa chỉ: Số 3, Đường Mới, thôn Hậu Dưỡng, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại: 039 3051990.
- Người đại diện pháp luật: Ông Phương Trung Dũng; Chức vụ: Tổng Giám đốc.
- Mã số thuế: 0110069822.
- Loại khoáng sản: Cát vàng làm vật liệu xây dựng thông thường (*Mã nhóm loại tài nguyên II50202*).
- Vị trí (hành chính, địa lý) của khu vực xin cấp phép khai thác: Thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi.

III. Tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường và Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thì mức thu tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản được tính theo công thức sau:

$$T = Q \times G \times K \times R_{dg}$$

Trong đó:

T - Tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính đồng Việt Nam;

Q - Trữ lượng địa chất trong khu vực đấu giá quyền khai thác khoáng sản được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; đơn vị tính là m³;

G - Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là trị giá đơn vị khoáng sản nguyên khai, sau khai thác, được xác định trên cơ sở giá tính thuế tài nguyên tại thời điểm tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; đơn vị tính là đồng/đơn vị trữ lượng;

K - Hệ số thu hồi khoáng sản liên quan đến phương pháp khai thác; mở áp dụng phương pháp khai thác lộ thiên $K = 0,9$;

R_{dg} - Mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản trúng đấu giá; đơn vị tính là phần trăm (%): $R_{dg} = 98\%$ (theo Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa có kết quả thăm dò đối với mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi).

Các thông số Q và G được xác định như sau:

1. Trữ lượng tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản, Q là trữ lượng khoáng sản đưa vào thiết kế khai thác đã được phê duyệt và xác nhận tại Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 09/10/2023 của UBND tỉnh: $Q = 106.306 \text{ m}^3$

2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (G):

Căn cứ Điều 7 Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 của Chính phủ thì giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản được xác định:

$$G = G_{tn} \times K_{qd} = G_{tn} \times H_n$$

Trong đó:

- $G_{tn} = 150.000 \text{ đồng/m}^3$ (theo Quyết định số 51/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của UBND tỉnh).

- K_{qd} là hệ số quy đổi được xác định từ giá tính thuế tài nguyên (đơn vị tính là đồng/đơn vị sản phẩm tài nguyên) sang giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản sản (đơn vị tính là đồng/đơn vị trữ lượng).

Căn cứ quy định tại điểm a, Khoản 1, Mục IV, Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 67/2019/NĐ-CP của Chính phủ, thì hệ số K_{qd} đối với nhóm khoáng sản không kim loại được xác định $K_{qd} = H_n$; với H_n là hệ số nở ròi để chuyển đổi thể tích từ trạng thái tự nhiên (khoáng sản nguyên thổ trong lòng đất) sang trạng thái khoáng sản nguyên khai được xác định theo đặc tính cơ lý, của từng loại, khoáng sản được làm tròn đến số thập phân thứ ba.

Căn cứ theo “Báo cáo kết quả thăm dò trữ lượng khoáng sản tại mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa” đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 09/10/2023, hệ số chuyển thể tích từ cát tự nhiên sang cát toại, hệ số H_n có giá trị trung bình bằng hệ số quy đổi đối với cát làm VLXD thông thường được xác định là: $K_{qd} = H_n = 1,153$.

Vậy giá tính tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản được xác định như sau:

$$G = G_{\text{tn}} \times K_{\text{qd}} = G_{\text{tn}} \times H_n = 150.000 \times 1,153 = 172.950 \text{ đồng/m}^3$$

3. Kết quả xác định tổng số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản mà doanh nghiệp phải nộp vào ngân sách nhà nước:

$T = Q \times G \times K \times R_{\text{dg}} = 106.306 \times 172.950 \times 0,9 \times 98\% = 16.216.119.221$ đồng (*Bằng chữ: Mười sáu tỷ, hai trăm mười sáu triệu, một trăm mười chín nghìn, hai trăm hai mươi một đồng*).

4. Số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản phải nộp và số lần nộp:

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ Tài nguyên và môi trường và Bộ Tài chính, số tiền trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với cát làm VLXD thông thường tại mỏ cát thôn 1, xã Nghĩa Lâm, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi mà Công ty Cổ phần Đầu tư và Khai thác Khoáng sản HDC phải nộp một lần vào ngân sách Nhà nước theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh và trước khi nộp hồ sơ cấp phép khai thác khoáng sản là 16.216.119.221 đồng (*Bằng chữ: Mười sáu tỷ, hai trăm mười sáu triệu, một trăm mười chín nghìn, hai trăm hai mươi một đồng*).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Khai thác Khoáng sản HDC;
- GD Sở TN và MT;
- Lưu: VT, KS-TNN_(np311).

Q. GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đức Trung